TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 81/2018/QĐST- HNGĐ	*Thanh Hà, ngày 24 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 118/2018/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2018 giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1995

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

- **Bị đơn:** Anh Ma Đình S, sinh năm 1992

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn K, xã T, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/5/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/5/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị N và anh Ma Đình S

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Ma Thị Thảo N1, sinh ngày 04/12/2014 cho anh Ma Đình S tiếp tục nuôi dưỡng. Chị N tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi

con chung cho anh S 1.500.000 đồng/tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2018.

Chị Hoàng Thị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành không thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số AA/2017/0000093 ngày 11/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà. Chị N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Thanh Hà*
- *Chi cục THADS huyện Thanh Hà*
- *UBND xã Đ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mạc Duy Phu